Graphics

11&12 - Đồ hoạ với SDL

Nội dung

- Thư viện SDL
 - Cài đặt, khởi tạo, sử dụng, giải phóng
- Xây dựng API vẽ
 - Lóp Painter
- Vẽ hình bằng bút vẽ
 - Đường thẳng, hình vuông, tam giác ...
 - Phối hợp tạo thành các hình tuyệt đẹp
 - Vẽ ảnh JPG, PNG
- Vẽ hình fractal
 - Kỹ thuật đệ quy

Đồ họa với SDL

- https://www.libsdl.org/
- Hướng dẫn: http://wiki.libsdl.org/FrontPage
- SDL có thể phát triển trò chơi chuyên nghiệp
- SDL dễ dàng kết nối với CodeBlocks
- SDL chạy trên nhiều nền tảng (Windows, Linux, Android, iOS ...)

Lựa chọn thư viện

- Phát triển phần mềm trên thực tế
 - Thường cần thư viện (bên thứ 3 third party library) ngoài tính năng của ngôn ngữ và thư viện chuẩn của C++
 - Lựa chọn thư viện cho dự án: cần thiết và quan trọng
- Trong khóa học này, dùng SDL bởi
 - Chỉ dùng các tính năng đồ họa đơn giản
 - Đa nền tảng (cross-platform) dễ cho sinh viên
- Để phát triển game thực thụ
 - Thường dùng các Game Engine
 - https://en.wikipedia.org/wiki/List_of_game_engines

Các tính năng của SDL

https://wiki.libsdl.org/Introduction

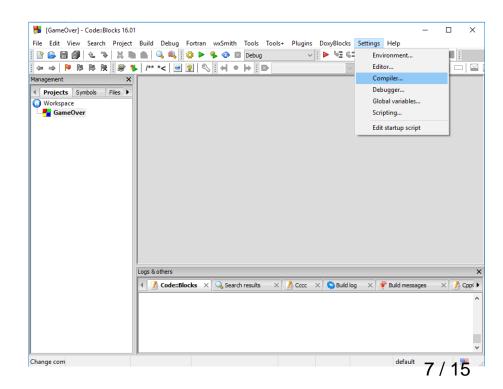
- Video (2D, 3D)
- Input events
- Force Feedback
- Audio
- File I/O
- Shared objects

- Threads
- CPU Detection
- Timer
- Endian independence
- Power Management

Cài đặt SDL với CodeBlocks-MinGW

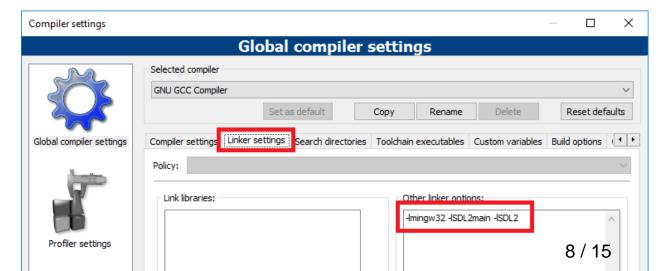
- Tải về https://www.libsdl.org/release/SDL2-devel-2.0.5-mingw.tar.gz
- Giải nén vào một thư mục nào đó, trong đó có 2 thư mục
 - Bản 32bit: i686-w64-mingw32
 - Bản 64bit: x86_64-w64-mingw32
- Ở đây ta dùng bản 32 bit (vì CodeBlock đang dùng mingw32), trong thư mục này có 4 thư mục bin, include, lib, share
- Thư mục bin chứa SDL2.dll (liên kết khi chạy, copy file này vào thư mục mã nguồn project)
- Thư mục include chứa các file .h (như stdio.h) khai báo các hàm của SDL
- Thư mục lib chứa các thư viện (mã đối tượng) để liên kết chương trình

Settings / Compiler ...



Liên kết thư viện:

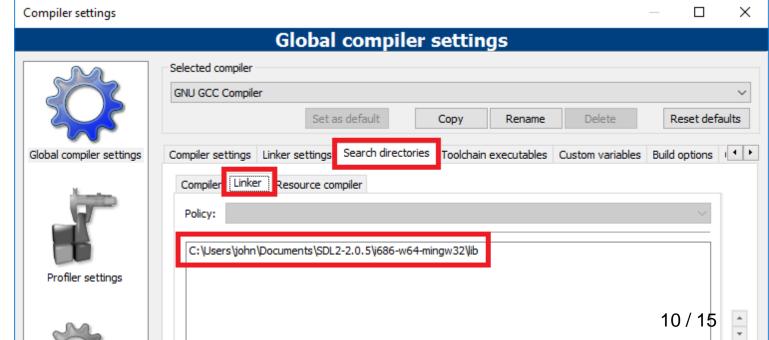
• Linker settings: -Imingw32 -ISDL2main -ISDL2



Vị trí thư mục include và lib: Search directories | Compilers

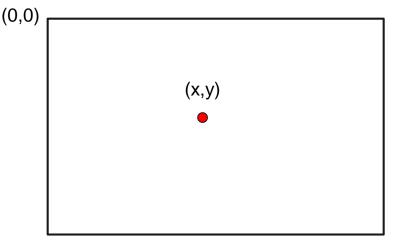


Vi trí thư mục include và lib: Search directories I I inker



Sử dụng SDL

- Khởi tạo
 - SDL_Init()
 - Mở cửa sổ để vẽ
 - Lấy bút vẽ của cửa sổ
- Vẽ hình
- Giải phóng SDL
 - Giải phóng bút vẽ, cửa sổ
 - SDL_Quit()



(width, height)

Khởi tạo SDL

```
#include <iostream>
                                 sử dụng thư
#include <SDL.h>
                                  viện SDL2
using namespace std;
int main(int argc, char* argv[])
   return 0;
```

Báo lỗi SDL

```
void logSDLError(std::ostream& os,
                 const std::string &msg, bool fatal = false);
void logSDLError(std::ostream& os,
                 const std::string &msg, bool fatal)
   os << msg << " Error: " << SDL GetError() << std::endl;
    if (fatal) {
        SDL_Quit();
        exit(1);
```

Khởi tạo SDL

```
const int SCREEN_WIDTH = 800;
const int SCREEN_HEIGHT = 600;
const string WINDOW_TITLE = "An Implementation of Code.org Painter";

void initSDL(SDL_Window* &window, SDL_Renderer* &renderer);

Dại diện cho cửa sổ vẽ Đại diện cho bút vẽ
```

```
void initSDL(SDL Window* &window, SDL Renderer* &renderer)
                                                                       Mở cửa số vẽ
                                                                       theo kích thước
   if (SDL Init(SDL INIT EVERYTHING) != 0)
                                                                       đã chon
        logSDLError(std::cout, "SDL Init", true);
   window = SDL_CreateWindow(WINDOW_TITLE.c_str(), SDL_WINDOWPOS_CENTERED,
       SDL WINDOWPOS CENTERED, SCREEN WIDTH, SCREEN HEIGHT, SDL WINDOW SHOWN);
   //window = SDL CreateWindow(WINDOW TITLE.c str(), SDL WINDOWPOS CENTERED,
       SDL WINDOWPOS CENTERED, SCREEN WIDTH, SCREEN_HEIGHT, SDL_WINDOW_FULLSCREEN_DESKTOP);
   if (window == nullptr)
        logSDLError(std::cout, "CreateWindow", true);
    renderer = SDL CreateRenderer(window, -1, SDL RENDERER ACCELERATED
                                              SDL RENDERER PRESENTVSYNC);
   //SDL Renderer *renderer = SDL CreateSoftwareRenderer(SDL GetWindowSurface(window));
   if (renderer == nullptr)
        logSDLError(std::cout, "CreateRenderer", true);
   SDL SetHint(SDL HINT_RENDER_SCALE_QUALITY, "linear");
   SDL RenderSetLogicalSize(renderer, SCREEN WIDTH, SCREEN HEIGHT);
```

Giải phóng SDL

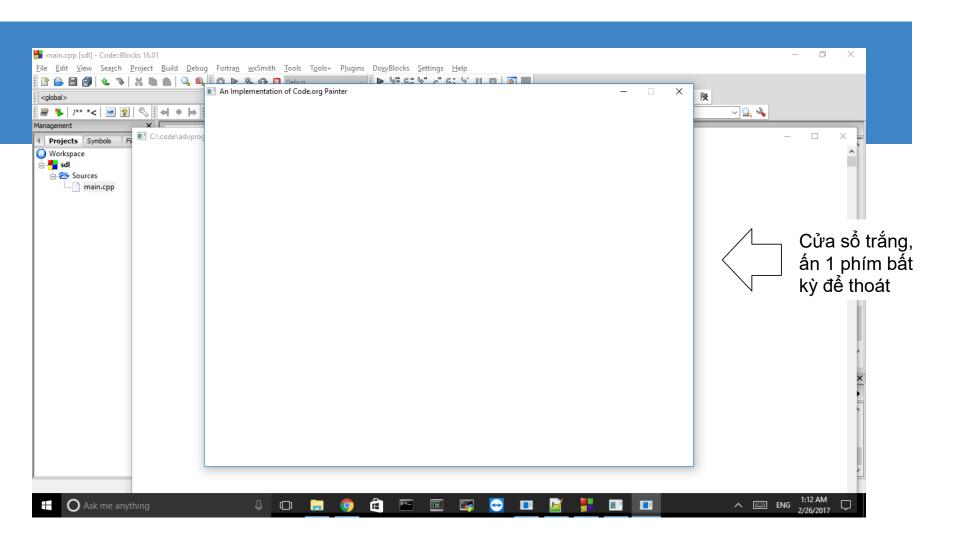
```
void quitSDL(SDL Window* window, SDL Renderer* renderer);
void quitSDL(SDL Window* window, SDL Renderer* renderer)
{
                                              Giải phóng
         SDL_DestroyRenderer(renderer);
                                              bộ nhớ quản
         SDL_DestroyWindow(window);
                                              lý cửa sổ và
         SDL Quit();
                                              bút vẽ
```

Đợi 1 phím để thoát

```
void waitUntilKeyPressed();
void waitUntilKeyPressed()
    SDL Event e;
    while (true) {
        if ( SDL WaitEvent(&e) != 0 &&
                                                                   Xác định sự
             (e.type == SDL_KEYDOWN || e.type == SDL_QUIT) )
            return;
        SDL_Delay(100);
```

Hàm main()

```
https://github.com/tqlong/advprogram/ra
int main(int argc, char* argv[])
                                          w/6f01f8f6f96afe0aa9e107d65dcde1780
                                          2f1e1e3/lec10-sdl/main.cpp
    SDL Window* window;
    SDL Renderer* renderer;
    initSDL(window, renderer);
    // Your drawing code here
    // use SDL_RenderPresent(renderer) to show it
    waitUntilKeyPressed();
    quitSDL(window, renderer);
    return 0;
```



Nội dung

- Thư viện SDL:
 - Cài đặt, khởi tạo, sử dụng, giải phóng
- Xây dựng API vẽ
 - Lớp Painter
- Vẽ hình bằng bút vẽ
 - Đường thẳng, hình vuông, tam giác ...
 - Phối hợp tạo thành các hình tuyệt đẹp
 - Vẽ ảnh JPG, PNG
- Vẽ hình fractal
 - Kỹ thuật đệ quy

Vẽ hình với SDL

- SDL đã cung cấp hàm
 - Vẽ điểm, đoạn thẳng, hình chữ nhật ...
 - Với các hình khối phức tạp hoặc ảnh
 - Dùng thư viện mở rộng SDL_image
 - Dùng SDL với OpenGL (3D)
- Ta cũng có thể xây dựng thư viện riêng
 - Dựa vào các hàm vẽ cơ bản của SDL
 - Đơn giản hóa các thao tác vẽ
 - Lệnh SDL khá phức tạp bởi có nhiều tham số
 - Vẽ hình theo phong cách của riêng chúng ta

Lớp Painter

- Cách vẽ
 - Bắt đầu tại điểm giữa màn hình, hướng sang phải (0 độ), màu vẽ trắng, màu nền xanh
 - Các chức năng vẽ cơ bản
 - Thay màu bút vẽ, tô nền bằng màu mới
 - Tiến lên phía trước một quãng đường
 - Quay phải, quay trái theo góc quay (xoay giấy)
 - Nhảy về phía trước một quãng đường (nhấc bút)

Lớp Painter

```
class Painter
    float x;
    float y;
    float angle;
    int width;
    int height;
    SDL Color color;
    SDL Renderer* renderer;
```

};

```
public:
    Painter(SDL Window* window,
            SDL Renderer* renderer);
    void setPosition(float x, float y);
    float getX() const { return x; }
    float getY() const { return y; }
    void setAngle(float angle);
    float getAngle() const { return angle; }
    int getWidth() const { return width; }
    int getHeight() const { return height; }
    void setColor(SDL Color color);
    SDL_Color getColor() const { return color; }
    void clearWithBgColor(SDL Color color);
    SDL Renderer* getRenderer() const
        { return renderer; }
```

Một số màu hay dùng

```
const SDL Color CYAN COLOR = {0, 255, 255};
const SDL Color BLUE COLOR = {0, 0, 255};
const SDL Color ORANGE COLOR = {255, 165, 0};
const SDL Color YELLOW COLOR = {255, 255, 0};
const SDL Color LIME COLOR = {0, 255, 0};
const SDL_Color PURPLE_COLOR = {128, 0, 128};
const SDL Color RED COLOR = {255, 0, 0};
const SDL Color WHITE COLOR = {255, 255, 255};
const SDL Color BLACK COLOR = {0, 0, 0};
const SDL Color GREEN COLOR = {0, 128, 0};
const SDL Color DEFAULT COLOR = BLACK COLOR;
```

Nên đặt đoạn mã này ở đâu ? http://stackoverflow.c om/questions/23870 83/where-shouldyou-put-globalconstants-in-a-cprogram

Lớp Painter: Hàm khởi tạo

```
Painter::Painter(SDL Window* window, SDL Renderer* renderer )
    : renderer(renderer)
    SDL RenderGetLogicalSize(renderer, &width, &height);
    if (width == 0 && height == 0)
        SDL_GetWindowSize(window, &width, &height);
    setPosition(width/2, height/2);
                                              Khởi tao toa đô,
                                              màu và hướng ban
    setAngle(0);
                                              đầu của bút vẽ, tô
    setColor(WHITE COLOR);
                                              nền bằng màu xanh
    clearWithBgColor(BLUE COLOR);
```

```
void Painter::setPosition(float x, float y)
    this->x = x;
    this->y = y;
                                      void Painter::setColor(SDL_Color color)
void Painter::setAngle(float angle)
{
                                          this->color = color;
    this->angle = angle
                                          SDL SetRenderDrawColor(
        - floor(angle/360)*360;
                                               renderer, color.r, color.g, color.b, 0);
                                      void Painter::clearWithBgColor(SDL_Color bgColor)
           Các phương thức
           thay đổi vị trí, màu
                                          SDL_Color curColor = color;
           sắc, hướng của bút
                                          setColor(bgColor);
           vẽ và tô màu nền
                                          SDL RenderClear(renderer);
                                          setColor(curColor);
```

Đi tới vẽ đoạn thắng

```
public:
...
    // basic drawing functions
    void moveForward(float length);
    void jumpForward(float length);
```

Di chuyển bút vẽ theo hướng sẵn có và vẽ đoạn thẳng

```
void Painter::moveForward(float length)
    float prevX = x, prevY = y;
    jumpForward(length);
    SDL RenderDrawLine(renderer,
        (int)prevX, (int)prevY,
        (int)x, (int)y);
void Painter::jumpForward(float length)
    float rad = (angle / 180) * M PI;
    x += cos(rad) * length;
    y -= sin(rad) * length;
```

Đi lùi, nhảy lùi

```
public:
   void moveBackward(float length)
       moveForward(-length);
   void jumpBackward(float length)
        jumpForward(-length);
```

Quay trái, quay phải

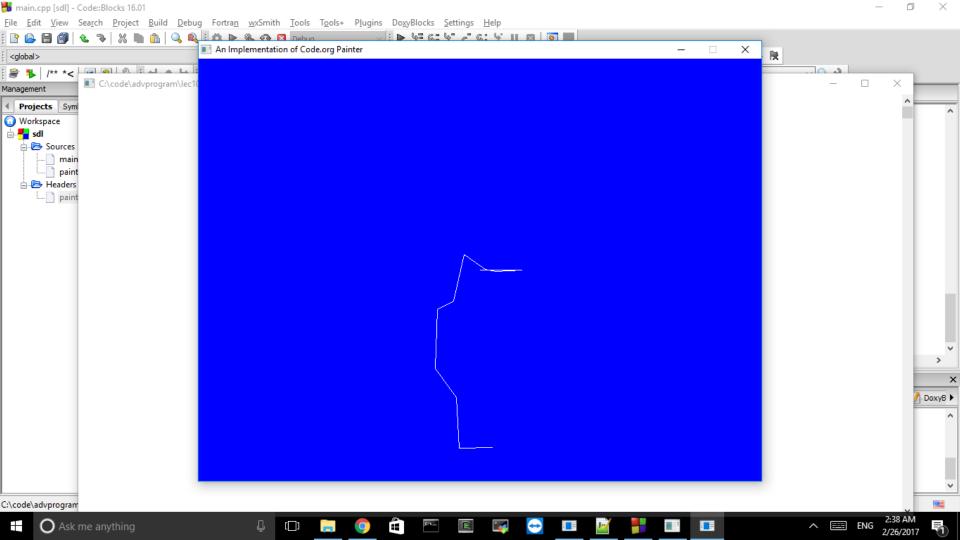
```
public:
    void turnLeft(float angle)
        setAngle(this->angle+angle);
    void turnRight(float angle)
        turnLeft(-angle);
```

Đi dạo

```
float generateRandomNumber()
    return (float) rand() / RAND MAX;
void randomWalk(Painter& painter)
    const int STEPS = 10;
    const float MAX_LENGTH = 100;
    for (int i = 0; i < STEPS; i++) {</pre>
        float length = generateRandomNumber() * MAX_LENGTH;
        painter.moveForward(length);
        float angle = generateRandomNumber() * 360;
        painter.turnLeft(angle);
```

```
int main(int argc, char* argv[])
    srand(time(0));
. . .
    initSDL(window, renderer);
    Painter painter(window, renderer);
    randomWalk(painter);
    SDL_RenderPresent(renderer);
```

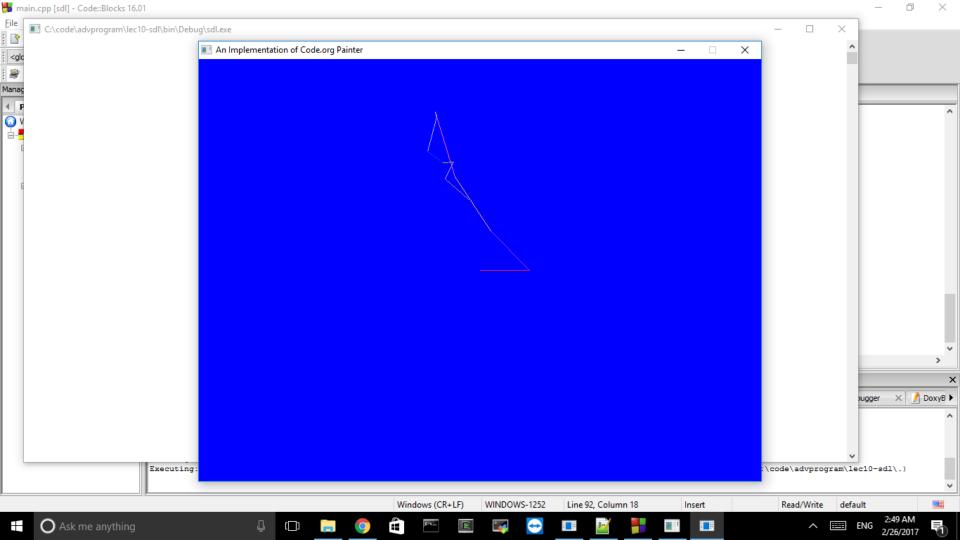
Chọn độ dài bước và hướng đi ngẫu nhiên



Chọn màu ngẫu nhiên

```
void Painter::setRandomColor()
   Uint8 r = rand() \% 256;
   Uint8 g = rand() % 256;
   Uint8 b = rand() % 256;
    SDL Color color = { r, g, b };
    setColor(color);
```

```
void randomWalk(Painter& painter)
    for (int i = 0; i < STEPS; i++) {</pre>
        painter.setRandomColor();
```



Nội dung

- Thư viện SDL
 - Cài đặt, khởi tạo, sử dụng, giải phóng
- Xây dựng API vẽ
 - Lớp Painter
- Vẽ hình bằng bút vẽ
 - Đường thẳng, hình vuông, tam giác ...
 - Phối hợp tạo thành các hình tuyệt đẹp
 - Vẽ ảnh JPG, PNG
- Vẽ hình fractal
 - Kỹ thuật đệ quy

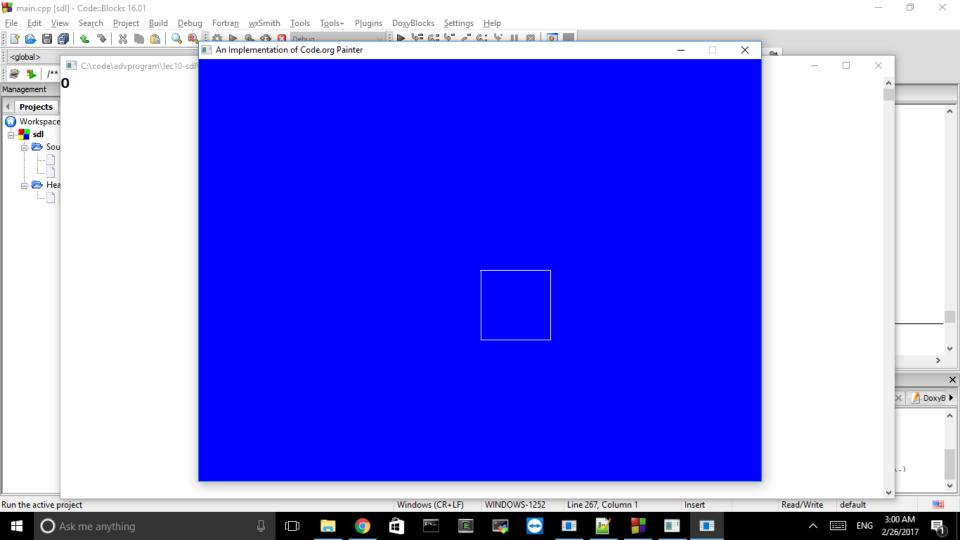
Vẽ các hình quen thuộc

- Lấy tham số từ dòng lệnh
 - 0: hình vuông
 - 1: hình tam giác
 - o 2: tô kín tam giác
 - 3: hình bát giác
 - 4: sao năm cánh
 - 5: sao sáu cánh
 - 6: nhím 8 gai
 - 7: sáu hình vuông

- 8: hình tròn
 - 9: vòng tròn các hình tròn
 - 10: nhiều hình vuông
 - 11: nhiều đường kẻ
 - 12: hình thoi
 - 13: nhiều hình tròn lồng nhau
 - 14: bông tuyết tám cánh
 - 15: đi dạo (ngẫu nhiên)

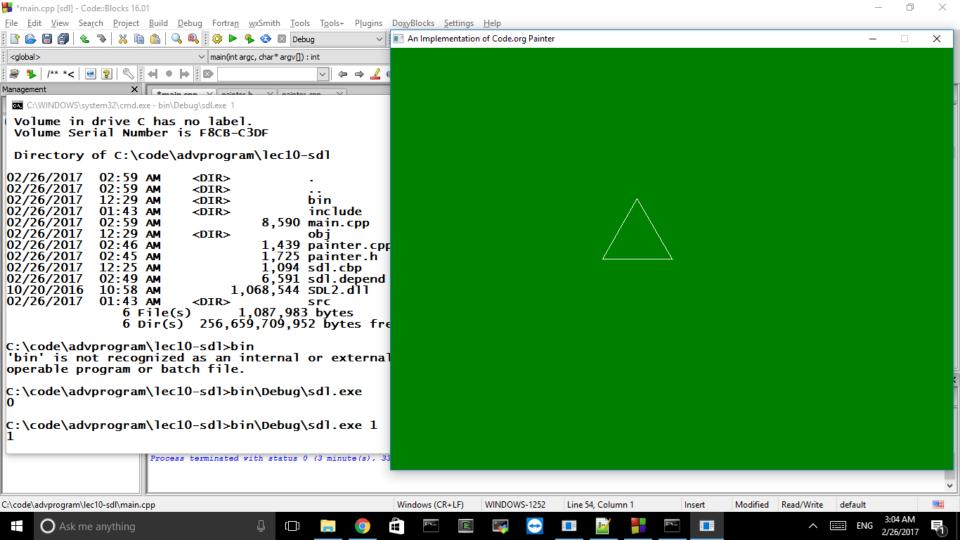
Hình vuông

```
int figNumber = argc > 1 ? atoi(argv[1]) : 0;
switch (figNumber)
/* Square */
case 0:
    painter.setColor(WHITE COLOR);
    for (int i = 0; i < 4; ++i)
                                          Quay 90 độ 4 lần và
        painter.moveForward(100);
                                          đi tới
        painter.turnRight(90);
    break;
```



Hình tam giác

```
/* Triangle */
case 1:
    painter.setColor(WHITE COLOR);
    painter.clearWithBgColor(GREEN_COLOR);
    for (int i = 0; i < 3; ++i)
        painter.turnLeft(120);
                                         Quay 120 độ 3 lần
        painter.moveForward(100);
                                          và đi tới
    break;
```

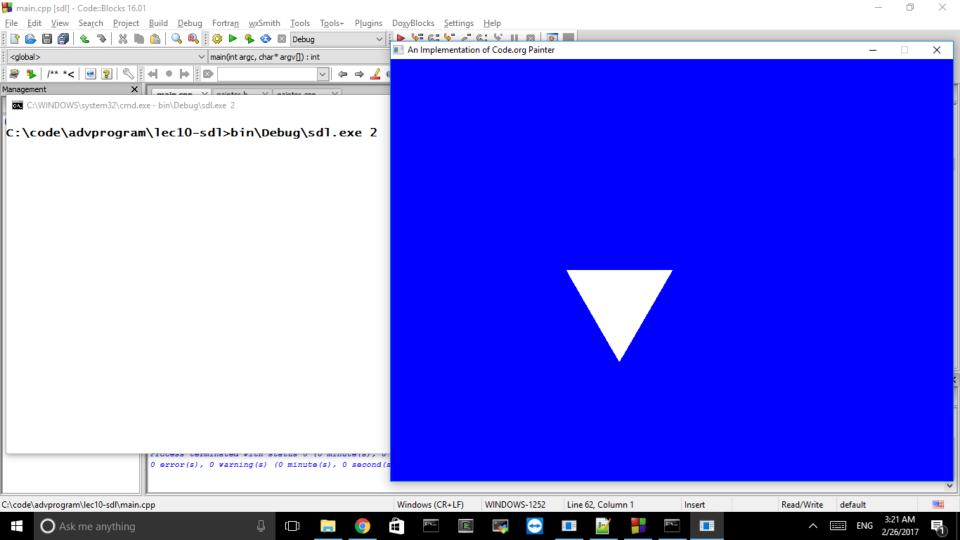


Tô kín tam giác

```
/* Filled Triangle */
case 2:
{
    int curX = painter.getX();
    int curY = painter.getY();
    painter.setColor(WHITE_COLOR);
    painter.turnLeft(60);
    int size = 150;
```

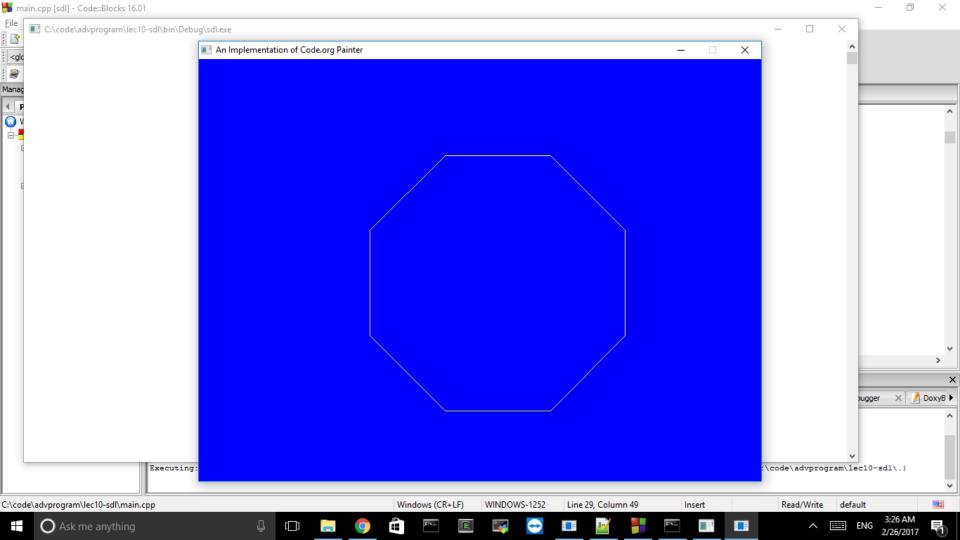
Vẽ các tam giác có kích thước nhỏ dần

```
for (int i = 0; i < size; ++i)</pre>
        for (int j = 0; j < 3; ++j)
            painter.turnLeft(120);
            painter.moveForward(size - i);
        painter.setPosition(curX, curY);
        painter.jumpBackward(i+1);
    painter.setPosition(curX, curY);
   break;
} // case 2
```



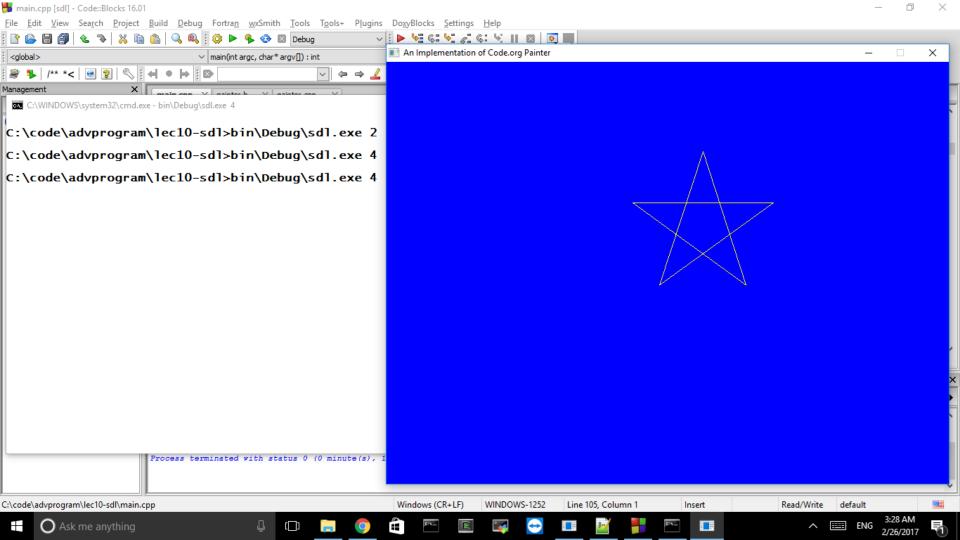
Hình bát giác

```
/* Octagon */
case 3:
    painter.setPosition(350, 500);
    painter.setColor(YELLOW_COLOR);
    for (int i = 0; i < 8; ++i)
                                          Quay 45 độ 8 lần và
        painter.moveForward(150); 
                                          đi tới
        painter.turnLeft(45);
    break;
```



Sao năm cánh

```
/* Star of fives */
case 4:
    painter.setPosition(350, 200);
    painter.setColor(YELLOW_COLOR);
    for (int i = 0; i < 5; ++i)
        painter.moveForward(200);
                                         Quay 144 độ 5 lần
        painter.turnRight(144);
                                         và đi tới
    break;
```

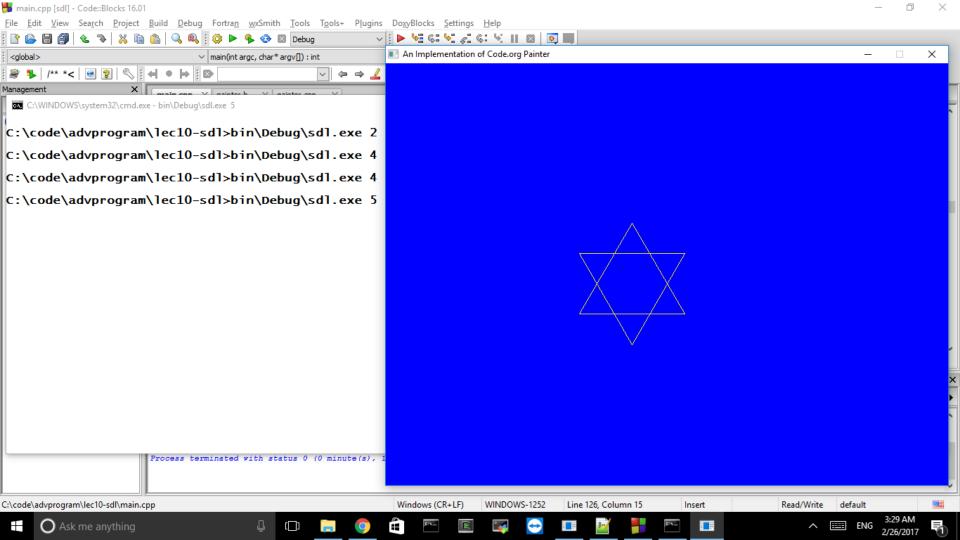


Sao sáu cánh

```
/* Star of David */
case 5:
    painter.setPosition(350, 400);
    painter.setColor(YELLOW_COLOR);
    painter.turnLeft(60);
    for (int i = 0; i < 3; ++i)
    {
        painter.moveForward(150);
        painter.turnLeft(120);
    }
}</pre>
```

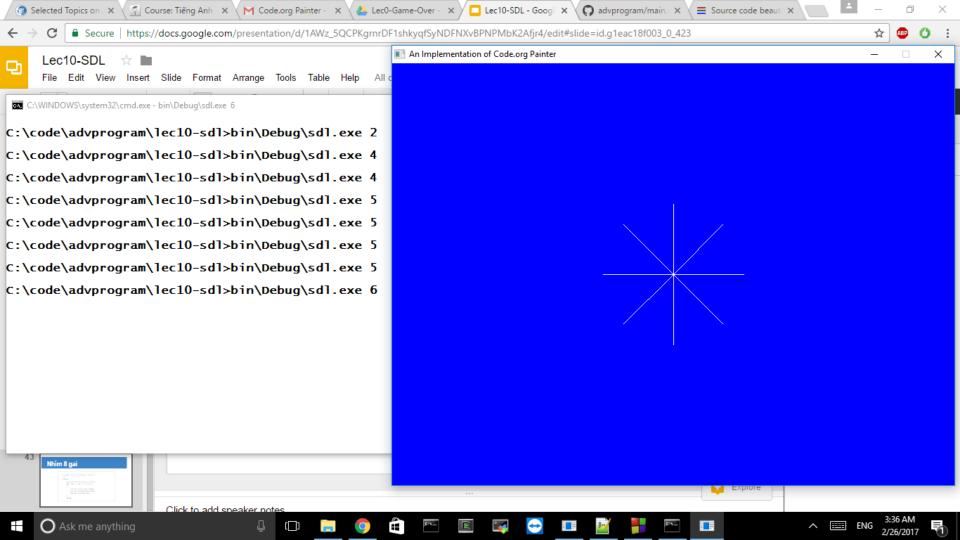
```
painter.turnLeft(30);
painter.jumpForward(
 150 * 2 / 1.73205080757));
// sqrt(3) = 1.73205080757
painter.turnLeft(150);
for (int i = 0; i < 3; ++i)
    painter.moveForward(150);
    painter.turnLeft(120);
break;
```

Vẽ 2 tam giác đều



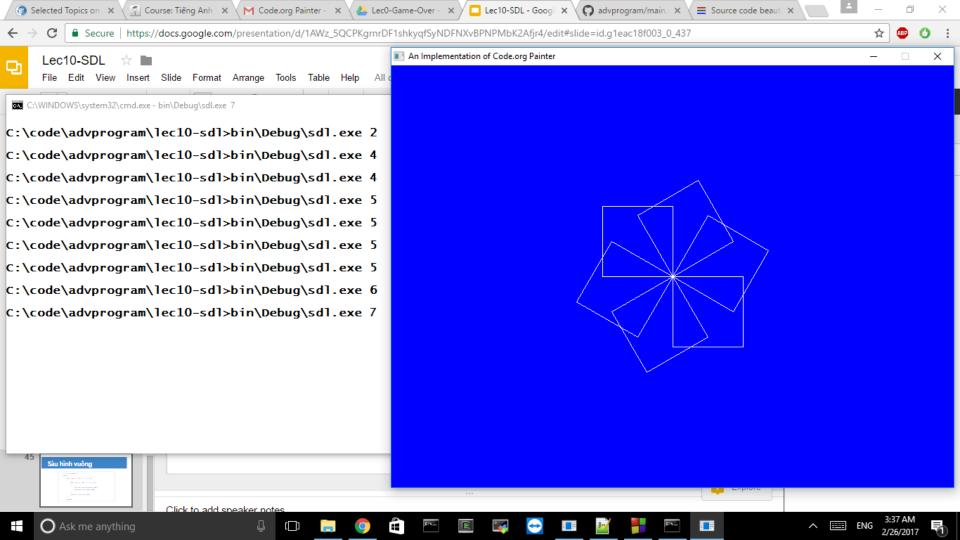
Nhím 8 gai

```
/* Eight lines crossing at center*/
case 6:
    painter.setColor(WHITE_COLOR);
    for (int i = 0; i < 8; ++i)
        painter.moveForward(100);
                                             Đi tới đi lui 8 lần,
        painter.moveBackward(100);
                                             mỗi lần quay 45 độ
        painter.turnLeft(45);
    break;
```



Sáu hình vuông

```
/* Six squares */
case 7:
    for (int i = 0; i < 6; ++i)
        for (int j = 0; j < 4; ++j)
            painter.moveForward(100);
                                                Vẽ một hình vuông
            painter.turnRight(90);
                                                Quay 60 độ, vẽ tiếp
        painter.turnLeft(60);
                                                hình vuông tất cả 6
                                                lần
    break;
```



Hình tròn

- Giải thuật vẽ hình tròn
 - Thuật toán điểm giữa
 - https://en.wikipedia.org/wiki/Midpoint_circle_algo rithm

Hình tròn

```
void Painter::createCircle(float radius)
{
    double rad = (angle / 180) * M_PI;
    int centerX = x + cos(rad) * radius;
    int centerY = y - sin(rad) * radius;
    int dx = radius;
    int dy = 0;
    int err = 0;
```

Hình

```
void Painter::c
{
    double rad
    int centerX
    int centerY

    int dx = ra
    int dy = 0;
    int err = 0
```

```
while (dx >= dy) {
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX + dx, centerY + dy);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX + dy, centerY + dx);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX - dy, centerY + dx);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX - dx, centerY + dy);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX - dx, centerY - dy);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX - dy, centerY - dx);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX + dy, centerY - dx);
    SDL_RenderDrawPoint(renderer, centerX + dx, centerY - dx);
```

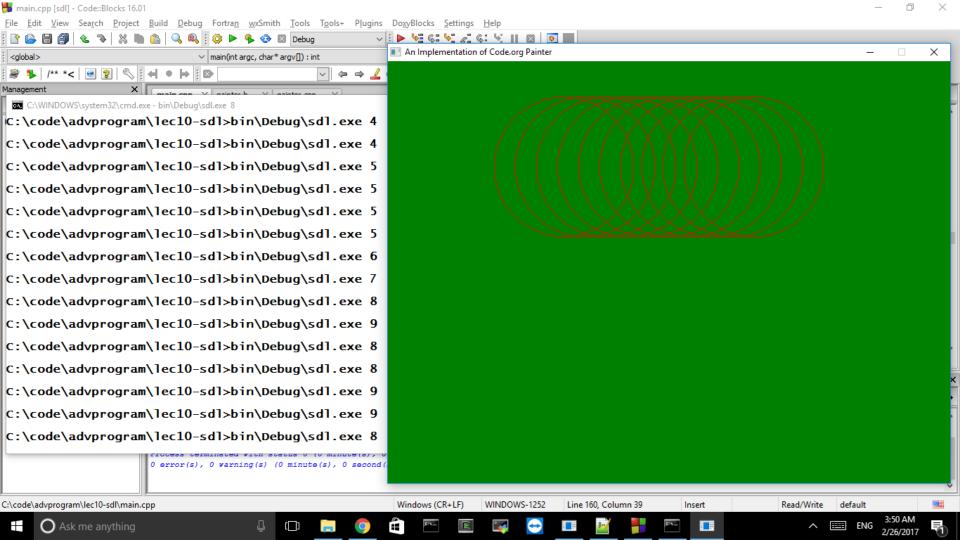
```
if (err <= 0) {
         dy += 1;
         err += 2*dy + 1;
}
if (err > 0) {
         dx -= 1;
         err -= 2*dx + 1;
}
} // while
} // createCircle()
```

- Từ 1 điểm suy ra 7 điểm khác bằng tính đối xứng của hình tròn
- Tính điểm kế tiếp (tăng dy hoặc giảm dx 1 điểm ảnh) bằng cách kiểm tra err

Chi tiết thuật toán https://en.wikipedia.org/wiki/Mid point_circle_algorithm

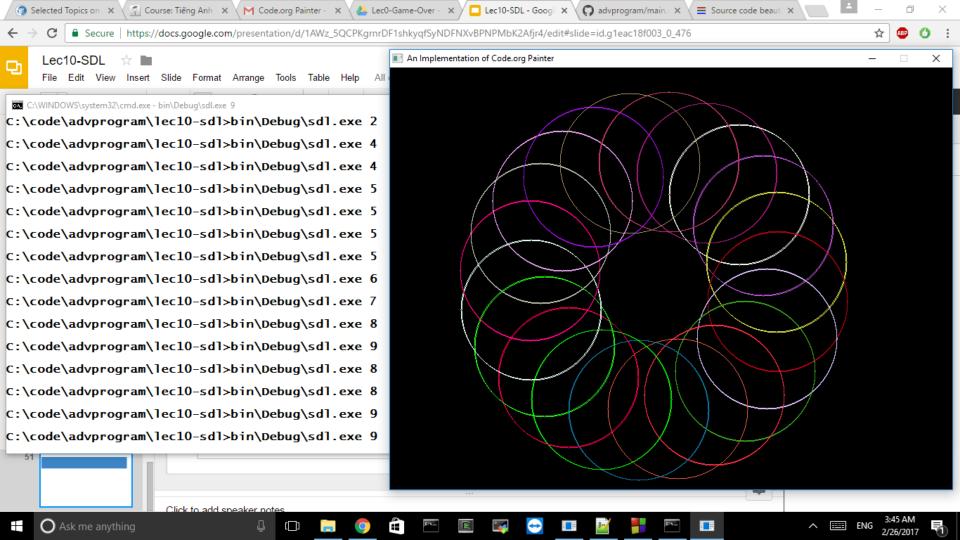
Hình tròn

```
/* Circles in line */
case 8:
    painter.clearWithBgColor(BLACK COLOR);
    painter.setColor(RED COLOR);
    painter.setPosition(150, 150);
    for (int i = 0; i < 10; ++i)
        painter.createCircle(100);
                                           Vẽ một hình tròn,
        painter.jumpForward(30);
                                           nhấc bút lên, đi tới
                                           30 điểm ảnh
    break;
```



Vòng tròn các hình tròn

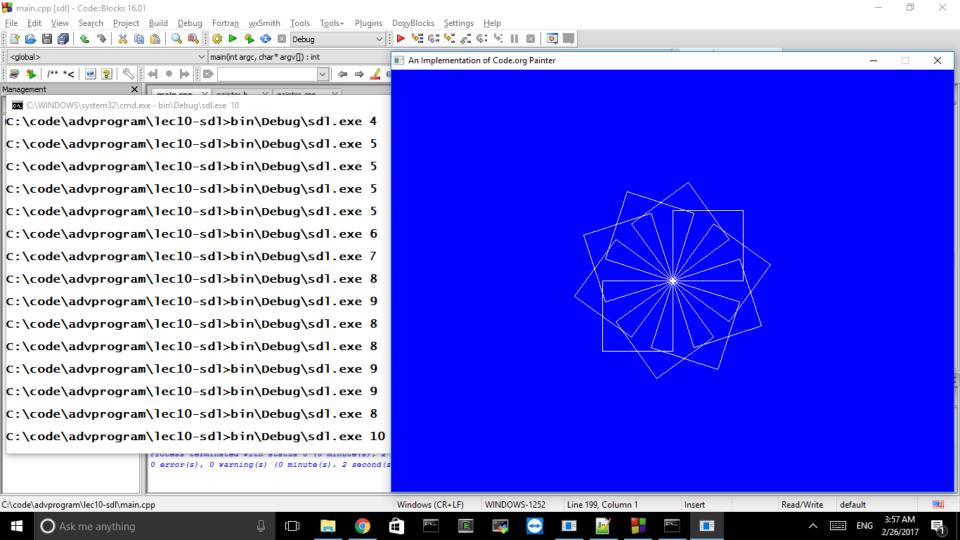
```
/* Circles in circle */
case 9:
    painter.setPosition(350, 150);
    painter.clearWithBgColor(BLACK COLOR);
    for (int i = 0; i < 20; ++i)
        painter.setRandomColor();
                                               Vẽ 2 hình tròn liền
        painter.createCircle(100);
                                               nhau để tao cảm
        painter.jumpForward(1);
                                               giác canh dày hơn
        painter.createCircle(100);
                                               Đi tới 50 điểm ảnh,
        painter.jumpForward(50);
                                               xoay hướng 18 đô
        painter.turnRight(18);
                                               18 x 20 lần = 360 đô
    break;
```



Nhiều hình vuông

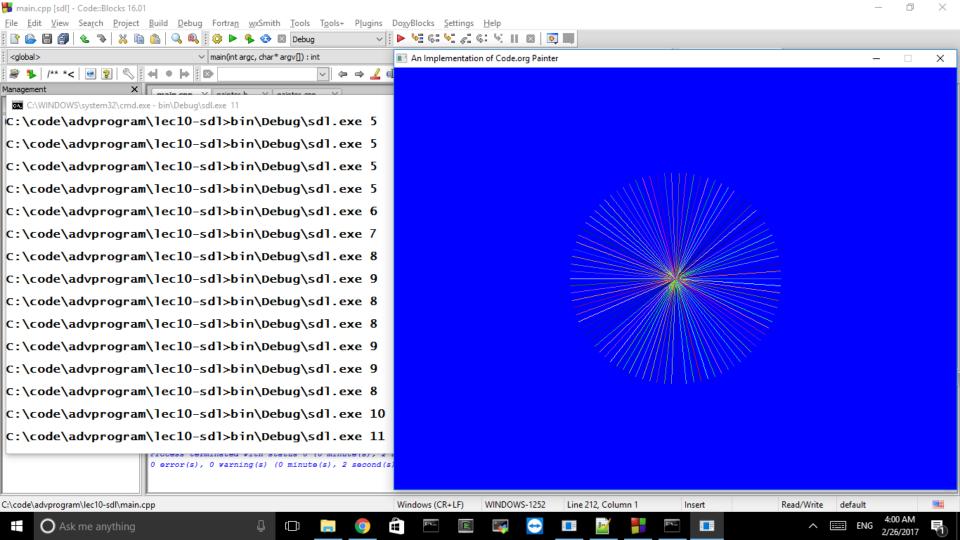
```
void Painter::createSquare(float size)
{
    for (int i = 0; i < 4; ++i) {
        moveForward(size);
        turnLeft(90);
    }
}</pre>
```

```
Ten squares in circle */
case 10:
    painter.setColor(WHITE COLOR);
    for (int i = 0; i < 10; ++i)
        //painter.randomColor();
        painter.createSquare(100);
        painter.turnRight(36);
    break;
```



Nhím nhiều màu

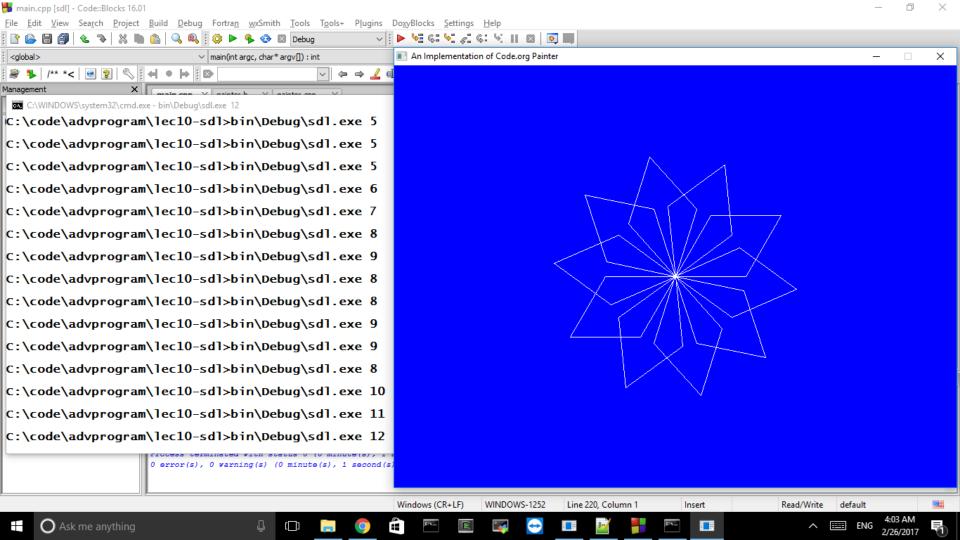
```
/* Multitude lines in cicles */
case 11:
    for (int i = 0; i < 90; ++i)
        painter.setRandomColor();
        painter.moveForward(150);
        painter.jumpBackward(150);
        painter.turnRight(4);
    break;
```



Hình thọi

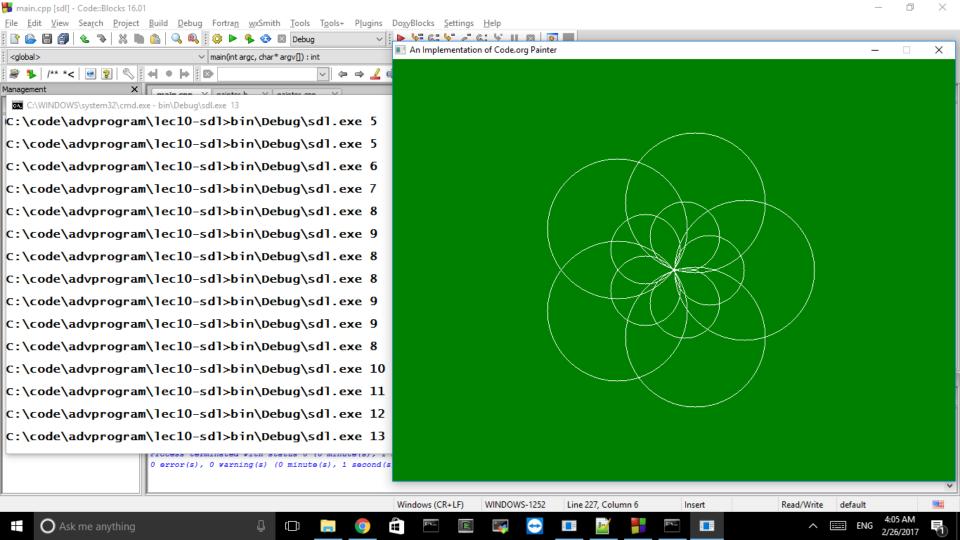
```
void Painter::createParallelogram(
    float size)
    for (int i = 0; i < 2; ++i) {
        moveForward(size);
        turnLeft(60);
        moveForward(size);
        turnLeft(120);
```

```
/* Pattern of Ten parallelograms */
    case 12:
        painter.setColor(WHITE COLOR);
        for (int i = 0; i < 10; ++i)
painter.createParallelogram(100);
            painter.turnRight(36);
        break;
```



Nhiều hình tròn lồng nhau

```
/* Five and five cirles */
case 13:
    painter.setColor(WHITE COLOR);
    painter.clearWithBgColor(GREEN COLOR);
    for (int i = 0; i < 5; ++i)
        painter.createCircle(100);
        painter.createCircle(50);
        painter.turnRight(72);
    break;
```

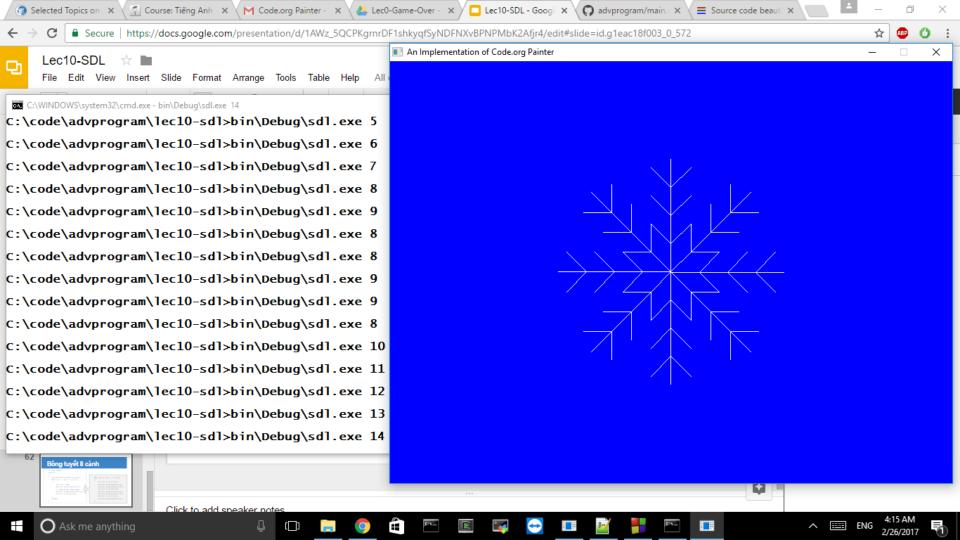


Bông tuyết 8 cánh

```
/* Snow flake*/
case 14:
    painter.setColor(WHITE COLOR);
    for (int i = 0; i < 8; ++i)
        int size = 40;
        painter.moveForward(size);
        // code vẽ một cánh tuyết
        painter.jumpBackward(4*size);
        painter.turnRight(45);
    break;
```

https://github.com/tqlong/advprogram/archive/3677 695699840c851d6e22972eb4ff7353540e00.zip

```
for (int j = 0; j < 3; ++j)
    painter.turnLeft(45);
    painter.moveForward(size);
    painter.jumpBackward(size);
    painter.turnRight(90);
    painter.moveForward(size);
    painter.jumpBackward(size);
    painter.turnLeft(45);
    painter.moveForward(size);
```



Vẽ ảnh JPG, PNG

- Thêm thư viện SDL2_image
 - https://www.libsdl.org/projects/SDL_image/
 - O SDL2_image.dll, lib-jpeg9.dll, libpng16-16.dll, libtiff-5.dll vào thư mục mã nguồn
 - http://lazyfoo.net/tutorials/SDL/07_texture_loading_and_rendering/index.php
- Đọc ảnh vào SDL_Surface (bitmap)
- Chuyển sang SDL_Texture (phụ thuộc driver)
- Dùng SDL_RenderCopy() vẽ SDL_Texture
- Giải phóng SDL_Texture

Chuẩn bị SDL_Texture

```
SDL Texture* Painter::loadTexture( string path )
{
    SDL Texture* newTexture = NULL;
    SDL Surface* loadedSurface = IMG Load( path.c str() );
    if ( loadedSurface == NULL )
        cout << "Unable to load image " << path << " SDL_image Error: "</pre>
             << IMG GetError() << endl;
    else {
        newTexture = SDL CreateTextureFromSurface( renderer, loadedSurface );
        if( newTexture == NULL )
            cout << "Unable to create texture from " << path << " SDL Error:</pre>
                  << SDL GetError() << endl;
        SDL FreeSurface( loadedSurface );
    return newTexture;
```

Vẽ ảnh

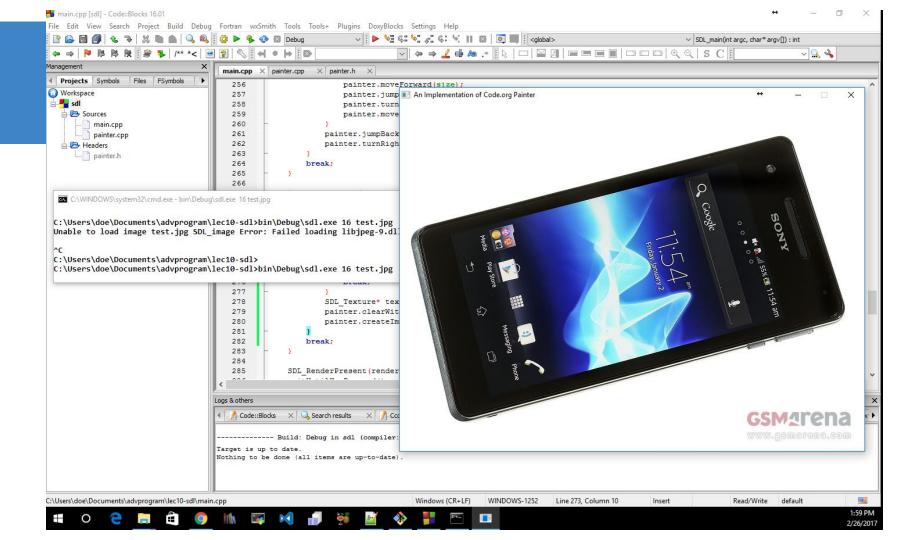
```
bool Painter::createImage( SDL_Texture* texture )
{
    if( texture == NULL ) return false;
    SDL_RenderCopy( renderer, texture, NULL, NULL );
    return true;
}

/* Load image */
case 16:
```

Giải phóng Texture

```
SDL_Texture* texture = NULL;
...
SDL_DestroyTexture(texture);
quitSDL();
...
```

```
if (argc <= 2) {
        cout << "Please provide image file path" << endl;</pre>
        break;
    texture = painter.loadTexture(argv[2]);
    painter.createImage(texture);
break;
```



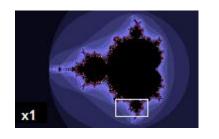
Nội dung

- Thư viện SDL
 - o cài đặt, khởi tạo, sử dụng, giải phóng
- Xây dựng API vẽ
 - Lóp Painter
- Vẽ hình bằng bút vẽ
 - Đường thẳng, hình vuông, tam giác ...
 - Phối hợp tạo thành các hình tuyệt đẹp
 - Vẽ ảnh JPG, PNG
- Vẽ hình fractal
 - Kỹ thuật đệ quy

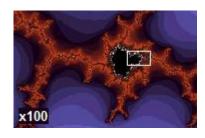
Fractal

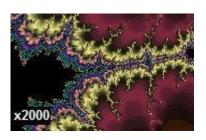
https://en.wikipedia.org/wiki/Fractal

https://www.youtube.com/watch?v=0jGaio87u3A









Tập hợp Mandelbrot

- Hình fractal
 - Càng phóng to, càng nhiều chi tiết đẹp
 - Toán học chạm đến nghệ thuật

Tập hợp Mandelbrot

- Với mỗi số phức $c = x_0 + i y_0$ (một điểm trên mặt phẳng), lập <u>dãy số phức</u> $z_n = x_n + i y_n$
 - $oz_0 = 0 = 0 + i0$
 - $\circ Z_{n+1} = Z_n^2 + C$
- Nếu dãy phân kì thì c không thuộc tập hợp
 - Tô màu với số n mà $|z_n|^2 = x_n^2 + y_n^2 \ge 4$ (phân kì)
 - Mỗi số n ứng với một màu trong bảng màu (pallette)
- Nếu n > MAX_ITERATION, coi c thuộc tập hợp (tô màu đen)

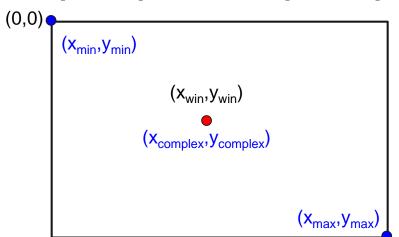
Thuật toán điểm thoát (escape)

```
For each pixel (Px, Py) on the screen, do:
 x0 = \text{scaled } x \text{ coordinate of pixel (scaled to lie in the Mandelbrot X scale (-2, 1.5))}
 y0 = \text{scaled y coordinate of pixel (scaled to lie in the Mandelbrot Y scale (-2, 1.5))}
 x = y = 0.0
 iteration = 0
 max iteration = 1000
 while (x*x + y*y < 2*2 \text{ AND iteration} < \text{max iteration})
  xtemp = x*x - y*y + x0
  y = 2*x*y + y0
  x = xtemp
  iteration = iteration + 1
 color = palette[iteration]
 plot(Px, Py, color)
```

https://en.wikipedia.org/wiki/Mandelbrot_set#Escape_time_algorithm

Chuyển đổi tọa độ

Tọa độ hiển thị ⇔ tọa độ trên mặt phẳng phức



Ánh xạ giữa 2 hệ tọa độ

- Tọa độ hiển thị (màn hình)
- Tọa độ mặt phẳng phức

$$x_{complex} = rac{x_{win}}{width}(x_{max} - x_{min}) + x_{min}$$
 $y_{complex} = rac{y_{win}}{height}(y_{max} - y_{min}) + y_{min}$

(width, height)

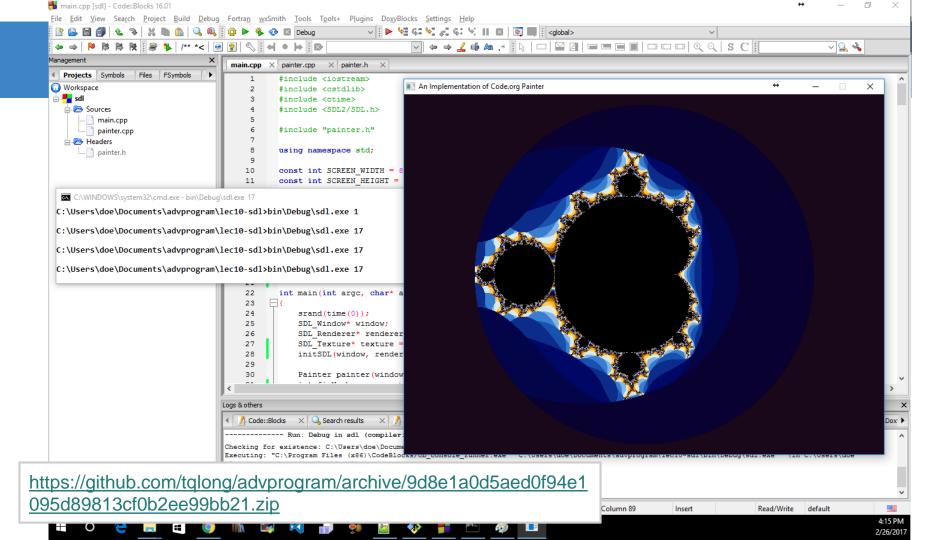
```
void drawMandelbrot(Painter& painter, float xmin = -2, float ymin = -1.5, float xmax = 2, float ymax = 1.5);
...
case 17:
    drawMandelbrot(painter);
    break;
```

```
void drawMandelbrot(Painter& painter, float xmin, float ymin, float xmax, float ymax)
    int width = painter.getWidth(), height = painter.getHeight();
    const int MAX ITERATION = 1000;
    for (int px = 0; px < width; <math>px++) {
        for (int py = 0; py < painter.getHeight(); py++) {</pre>
                                                                                    Chuyến đối
            float x0 = (float)px / width * (xmax-xmin) + xmin, x = 0;
                                                                                    tọa độ từ
            float y0 = (float)py / height * (ymax-ymin) + ymin, y = 0;
                                                                                    (px,py) qua
            int iteration = 0;
                                                                                    (x0,y0)
            while (x*x+y*y < 2 && iteration < MAX_ITERATION) {</pre>
                 float xtemp = x*x-y*y+x0;
                                                                                    Tính điểm
                y = 2*x*y+y0;
                                                                                    thoát của
                x = xtemp;
                                                                                    c = (x0, y0)
                 iteration++;
                                                                                    Kiểm tra c
                                                                                    có nằm
            SDL Color color = iteration < MAX ITERATION ?</pre>
                                                                                    trong tâp
                 PALLETTE[iteration % PALETTE_COUNT] : BLACK_COLOR;
                                                                                    Mandelbrot
            painter.setColor(color);
                                                Sử dung
            painter.drawPoint(px, py);
                                                SDL_RenderDrawPoint(renderer, px, py)
                                                cài đặt hàm này
```

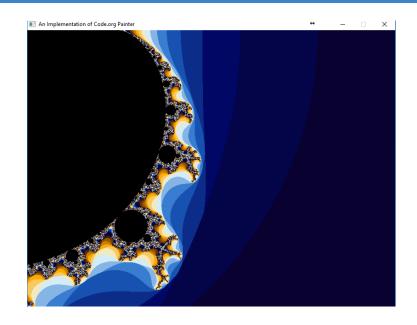
Bảng màu

http://stackoverflow.com/questions/16500656/which-color-gradient-is-used-to-color-mandelbrot-in-wikipedia

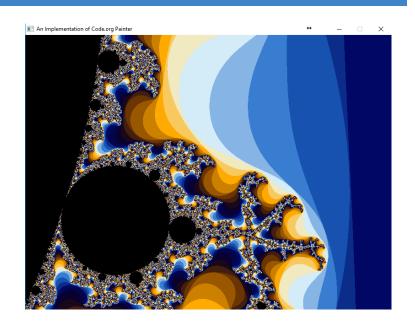
```
const SDL Color PALLETTE[] = {
   SDL Color({66, 30, 15}), SDL Color({25, 7, 26}),
   SDL Color({9, 1, 47}), SDL_Color({4, 4, 73}),
   SDL Color({0, 7, 100}), SDL_Color({12, 44, 138}),
   SDL Color({24, 82, 177}), SDL Color({57, 125, 209}),
   SDL Color({134, 181, 229}), SDL Color({211, 236, 248}),
   SDL Color({241, 233, 191}), SDL Color({248, 201, 95}),
   SDL Color({255, 170, 0}), SDL Color({204, 128, 0}),
   SDL Color({153, 87, 0}), SDL_Color({106, 52, 3})
};
const int PALETTE COUNT = sizeof(PALLETTE) / sizeof(SDL Color);
```



Zoom in



(0, 0, 2*0.5, 1.5*0.5)



(2*0.17, 1.5*0.17, 2*0.25, 1.5*0.25)

Fractal đệ quy

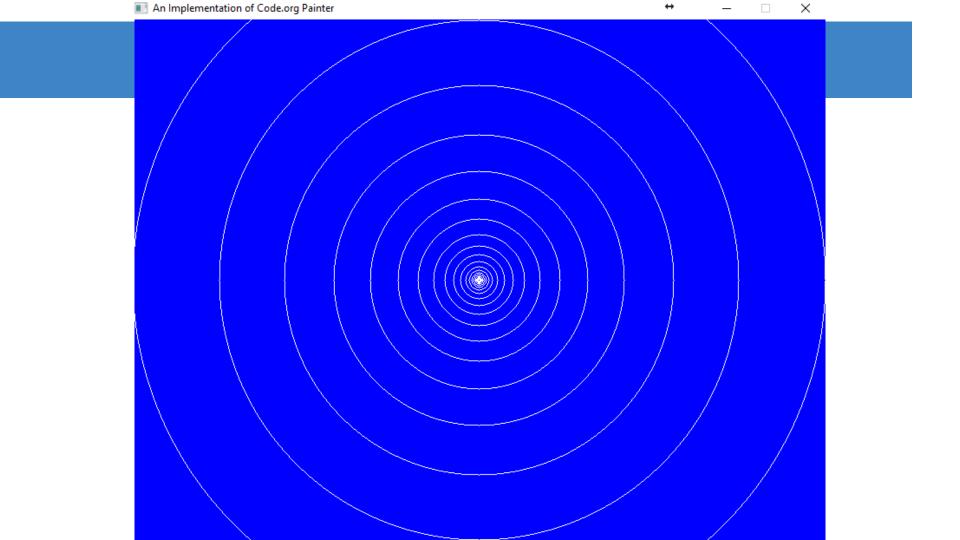
- Khái niệm đệ quy trong toán học / lập trình
 - Một đối tượng (có tham số) được định nghĩa thông qua chính nó với tham số khác (thường nhỏ hơn)
 - Tổng các số tự nhiên từ 1 đến n: s(n) = n + s(n-1)
 - Giai thùa: factorial(n) = n * factorial(n-1)
 - \circ Fibonaci: fibo(n) = fibo(n-1) + fibo(n-2)
- Hình fractal đệ quy
 - http://natureofcode.com/book/chapter-8-fractals/
 - Self-similarity: each part is a "reduced-size copy of the whole." (Mandelbrot)

Tính giai thừa

```
int factorial(int n) {
  if (n == 1) {
    return 1;
  } else {
    return n * factorial(n-1);
  }
}
```

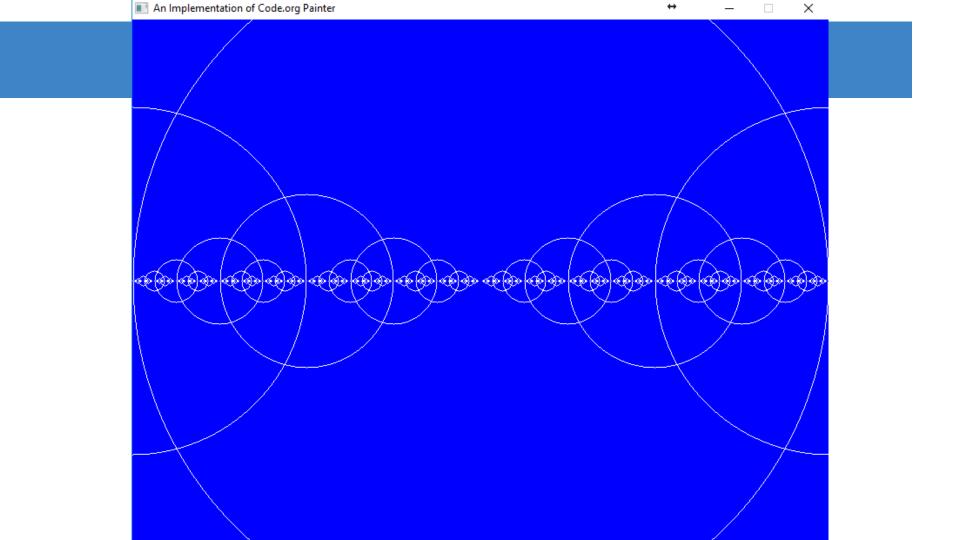
Vẽ hình tròn lồng nhau

```
void drawRecursiveCircle(Painter& painter, float radius = 400);
. . .
    case 18:
        painter.jumpBackward(400);
        drawRecursiveCircle(painter, 400);
        break;
void drawRecursiveCircle(Painter& painter, float radius)
                                                  Điều kiên đê
    painter.createCircle(radius);
                                                  quy (bán kính
    if(radius > 2) {
                                                   lớn hơn 2)
        painter.jumpForward(radius*0.25f);
        drawRecursiveCircle(painter, radius*0.75f);
        painter.jumpBackward(radius*0.25f);
```



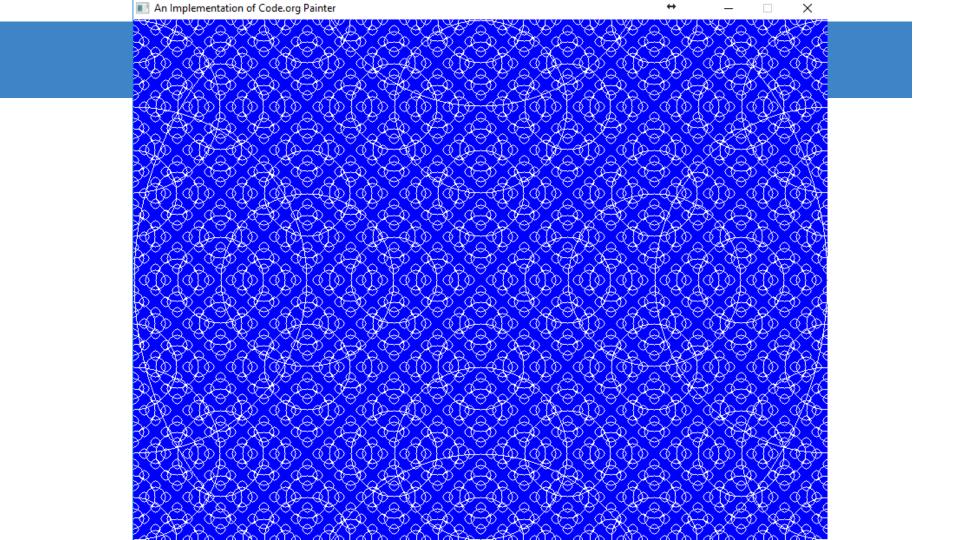
Vẽ 2 hình tròn bên trái, phải

```
void drawRecursiveCircle2(Painter& painter, float radius)
    painter.createCircle(radius);
    if(radius > 2) {
        painter.jumpBackward(radius / 2);
        drawRecursiveCircle2(painter, radius / 2);
        painter.jumpForward(radius * 2);
        drawRecursiveCircle2(painter, radius / 2);
        painter.jumpBackward(radius*3/2);
```



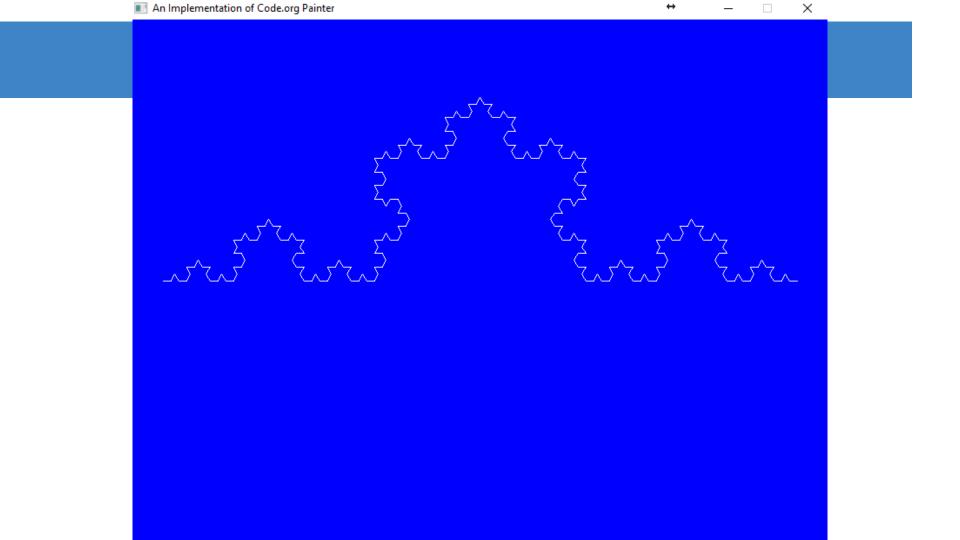
Thêm 2 hình tròn trên, dưới

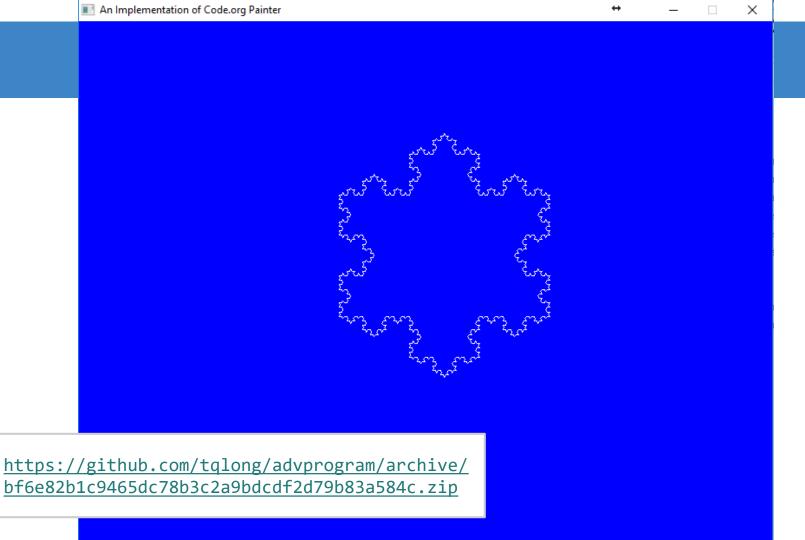
```
void drawRecursiveCircle4(Painter& painter, float radius)
{
    painter.createCircle(radius);
    if(radius > 8) {
        float x = painter.getX(), y = painter.getY();
        painter.setPosition(x-radius/2,y);
        drawRecursiveCircle4(painter, radius / 2);
        painter.setPosition(x+radius/2,y-radius);
        drawRecursiveCircle4(painter, radius / 2);
        painter.setPosition(x+radius*3/2,y);
        drawRecursiveCircle4(painter, radius / 2);
        painter.setPosition(x+radius/2,y+radius);
        drawRecursiveCircle4(painter, radius / 2);
        painter.setPosition(x,y);
```



Đường Koch

```
void drawKoch(Painter& painter, float len, int levels)
                                                                    v divided by 3
    if (levels == 1) {
                                         start
                                                       end
        painter.moveForward(len);
    } else {
        drawKoch(painter, len/3, levels-1);
        painter.turnLeft(60);
        drawKoch(painter, len/3, levels-1);
        painter.turnRight(120);
        drawKoch(painter, len/3, levels-1);
        painter.turnLeft(60);
        drawKoch(painter, len/3, levels-1);
```





Bài tập

- Viết thêm hàm trong Painter
 - Vẽ hình chữ nhật
 - Vẽ bánh răng (trong cơ khí)
- Vẽ tập hợp Julia
 - https://en.wikipedia.org/wiki/Julia_set
- Tìm kiếm và vẽ các loại fractal đệ quy
- Tìm hiểu cách ghi ảnh thành tệp JPG, PNG
- Thử sức: phát triển phần mềm quản lý ảnh trên máy: xem ảnh, slideshow, thumbnails ...

